

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ
cơ cấu tổ chức và tài chính của Ban Quản lý chợ thị xã Quảng Trị**

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;
Căn cứ Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14/01/200 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ;
Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;
Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;
Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;
Căn cứ Quyết định số 19/2013/QĐ-UBND ngày 15/7/2013 của UBND tỉnh Quảng Trị quy định thẩm quyền quyết định tổ chức bộ máy, biên chế, tuyển dụng và quản lý công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập, công ty TNHH 1 thành viên do UBND tỉnh làm chủ sở hữu;
Căn cứ Quyết định số 3435/QĐ-UBND ngày 27/10/2021 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc tổ chức lại ban Quản lý chợ thị xã Quảng Trị;
Xét đề nghị của Ban Quản lý chợ thị xã Quảng Trị tại Tờ trình số 46/TTr-BQLC ngày 27/12/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và tài chính của Ban Quản lý chợ thị xã Quảng Trị.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND-UBND thị xã, Trưởng Ban Quản lý chợ thị xã, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ
- Sở Công thương;
- Ban Thường vụ Thị ủy;
- Thường trực HĐND thị xã;
- CT, các PCT UBND thị xã;
- Các CQCM, ĐVSN thuộc UBND thị xã;
- UBND các phường, xã;
- Lu: VT, LT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Mai Anh

QUY ĐỊNH

**Vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và tài chính
của Ban Quản lý chợ thị xã Quảng Trị**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 181 /QĐ-UBND ngày 24/02/2022
của UBND thị xã Quảng Trị)*

Chương I

VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Ban Quản lý chợ là đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên, thuộc UBND thị xã Quảng Trị, có tư cách pháp nhân, có trụ sở, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc nhà nước để hoạt động theo quy định của Pháp luật.

Ban Quản lý chợ thị xã chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của UBND thị xã Quảng Trị, đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh Quảng Trị; Thực hiện cơ chế tự chủ chi thường xuyên của đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Ban Quản lý chợ thực hiện chức năng quản lý các hoạt động của chợ và tổ chức kinh doanh các dịch vụ tại chợ theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ

- Quản lý tài sản của nhà nước và các hoạt động trong phạm vi chợ;
- Thực hiện ký hợp đồng với thương nhân về thuê, địa điểm kinh doanh;
- Tổ chức thu tiền sử dụng điểm kinh doanh của thương nhân và các loại phí, lệ phí khác theo quy định pháp luật;
- Kinh doanh các dịch vụ tại chợ;
- Tổ chức bảo đảm công tác phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường và an ninh trật tự trong phạm vi chợ;
- Xây dựng Nội quy chợ trình cấp có thẩm quyền phê duyệt;
- Điều hành chợ hoạt động và tổ chức phát triển các hoạt động tại chợ;
- Thực hiện chế độ cung cấp thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình hoạt động của chợ theo yêu cầu của UBND thị xã, các Sở ngành và các cơ quan có thẩm quyền.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do UBND thị xã giao theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyền hạn

- Ký hợp đồng với thương nhân sử dụng hoặc thuê điểm kinh doanh tại chợ theo phương án đã được duyệt;

- Tổ chức quản lý, điều hành hoạt động chợ, tổ chức thực hiện Nội quy chợ và xử lý các vi phạm Nội quy chợ;

- Phối hợp với chính quyền địa phương và các cơ quan chức năng chuyên môn tổ chức đảm bảo phòng cháy, chữa cháy, vệ sinh môi trường, an ninh trật tự và an toàn thực phẩm trong phạm vi chợ;

- Tổ chức kinh doanh, phát triển các dịch vụ hỗ trợ như trông giữ phương tiện vận chuyển, bốc xếp hàng hoá, cho thuê kho bảo quản cất giữ hàng hóa, bảo vệ hàng hoá đêm, cung cấp thông tin thị trường, kiểm định số lượng, chất lượng hàng hóa, vệ sinh môi trường, ăn uống vui chơi giải trí, cung cấp điện cho hộ thương nhân và các hoạt động khác trong phạm vi chợ phù hợp với các quy định của pháp luật và theo hướng ngày càng văn minh hiện đại;

- Tổ chức thu, nộp tiền thuê sử dụng điểm kinh doanh của thương nhân và các loại phí, lệ phí khác theo quy định pháp luật;

- Tuyên truyền vận động, phổ biến, hướng dẫn thực hiện các chính sách, các quy định của pháp luật và nghĩa vụ đối với nhà nước của thương nhân kinh doanh tại chợ; tổ chức các hoạt động văn hoá, xã hội tại chợ.

Chương II

TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ SỐ NGƯỜI LÀM VIỆC

Điều 4. Tổ chức bộ máy

1. Ban Quản lý chợ có Trưởng ban, Phó Trưởng ban, các bộ phận trực thuộc gồm bộ phận hành chính tổng hợp và bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ.

- Bộ phận hành chính tổng hợp được tổ chức thành Đội Hành chính, tổng hợp bao gồm:

+ Kế toán, Văn thư, hành chính, Thủ quỹ;

+ Tổ thu tiền tại chợ;

+ Tổ sửa chữa điện nước.

- Bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ được tổ chức thành Đội Trật tự - Bảo vệ.

2. Trưởng ban là người đứng đầu Ban Quản lý chợ, trực tiếp quản lý, điều hành và chịu trách nhiệm trước UBND thị xã và trước pháp luật về việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

3. Phó Trưởng Ban là người giúp việc cho Trưởng ban, giúp Trưởng ban đảm nhiệm một số mặt công tác, chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Trưởng ban vắng mặt, Phó Trưởng ban được Trưởng ban ủy quyền điều hành các hoạt động của Ban Quản lý chợ.

4. Việc bổ nhiệm, điều chuyển, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, miễn nhiệm, từ chức, thực hiện chế độ chính sách đối với Trưởng ban, Phó Trưởng

ban và tuyển dụng, điều động, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với viên chức do Chủ tịch UBND thị xã quyết định theo quy định của pháp luật.

5. Người lao động của Ban Quản lý chợ thực hiện nhiệm vụ theo chuyên môn nghiệp vụ được Trưởng ban bố trí, phân công theo vị trí việc làm phù hợp với trình độ chuyên môn nghiệp vụ, khả năng công tác, chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

Điều 5. Số người làm việc

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, khối lượng công việc, Ban Quản lý chợ xây dựng Đề án vị trí việc làm và tổ chức phê duyệt, tuyển dụng, bố trí người làm việc để thực hiện nhiệm vụ theo cơ chế tự chủ chi thường xuyên được quy định tại Nghị định 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập.

Chương III CƠ CHẾ TÀI CHÍNH

Điều 6. Nguồn tài chính của đơn vị

1. Nguồn ngân sách nhà nước

a) Kinh phí cung cấp hoạt động dịch vụ sự nghiệp công thuộc danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước, bao gồm cả nguồn ngân sách nhà nước đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công theo quy định;

b) Kinh phí chi thường xuyên thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ khi được cơ quan có thẩm quyền tuyển chọn hoặc giao trực tiếp theo quy định của pháp luật về khoa học và công nghệ;

c) Kinh phí chi thường xuyên thực hiện các nhiệm vụ Nhà nước giao (nếu có), gồm: Kinh phí thực hiện nhiệm vụ được cơ quan có thẩm quyền giao; kinh phí được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền giao cho đơn vị sự nghiệp công để thực hiện nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong trường hợp chưa có định mức kinh tế - kỹ thuật và đơn giá để đặt hàng;

d) Vốn đầu tư phát triển của dự án đầu tư xây dựng cơ bản được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật đầu tư công (nếu có).

2. Nguồn thu hoạt động sự nghiệp tại chợ

- Thu từ hoạt động dịch vụ sự nghiệp công tại chợ;

- Thu từ hoạt động sản xuất, kinh doanh; hoạt động liên doanh, liên kết với các tổ chức, cá nhân theo đúng quy định của pháp luật và được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đề án phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị;

- Thu từ cho thuê tài sản công: Đơn vị thực hiện đầy đủ quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và phải được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đề án cho thuê tài sản công;

- Nguồn thu từ sử dụng điểm kinh doanh của thương nhân và nguồn thu phí được để lại để chi theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí;
- Nguồn thu khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

Điều 7. Cơ chế tài chính

Chi thường xuyên giao tự chủ bao gồm:

- Chi tiền lương và các khoản đóng góp theo tiền lương;
- Chi thuê mướn nhân công trong một số trường hợp Ban quản lý chợ không thực hiện được;
- Chi hoạt động chuyên môn, chi quản lý;
- Chi thực hiện công việc, dịch vụ thu phí theo quy định của pháp luật phí, lệ phí; chi thực hiện các hoạt động dịch vụ;
- Chi trả lãi tiền vay theo quy định của pháp luật (nếu có);
- Các khoản chi khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

Điều 8. Chế độ quản lý, sử dụng kinh phí hoạt động

Ban Quản lý chợ thực hiện chế độ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

Chương IV

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 9. Chế độ làm việc

- Thực hiện chế độ làm việc theo quy định của nhà nước và theo quy chế của đơn vị.
- Cán bộ, nhân viên đơn vị phải chấp hành ý kiến của lãnh đạo đơn vị, có thái độ, phong cách làm việc lịch sự, tận tụy, khiêm tốn, tôn trọng đồng nghiệp; lắng nghe, nắm bắt tâm tư nguyện vọng của thương nhân trong chợ, giải quyết thỏa đáng và kịp thời, đúng quy định pháp luật.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Cán bộ, nhân viên Ban Quản lý chợ có trách nhiệm thực hiện quy định này. Trưởng Ban có trách nhiệm xây dựng quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cán bộ, nhân viên trong đơn vị.

Trong quá trình thực hiện, nếu có nội dung chưa phù hợp thì Ban Quản lý chợ báo cáo, trình UBND thị xã xem xét, điều chỉnh./.